

IELTS - in detail

I. IELTS G M NH NG GÌ?

IELTS là s t p h p c a 4 bài thi: Lisening, Reading, Writing, Speaking, v i i m cao nh t cho m i ph n là 9.

1. **LISTENING:** là bài thi g m kho ng 40 câu di n ra t 20-30 phút, trong bài thi nghe có 4 ph n (s câu h i không c chia u), nghe l l n và các o n ngh c ghi kèm trong b ng ho c a n n s nghe l m ch. Cu i bài thi các thí sinh s có 10 phút transfer k t qu vào Answer Sheet
 Ph n 1: là các tình hu ng i th ng (ng ký ho t ng, thuê nhà, nh p h c) th ng là l cu c nói chuy n nh ng là h i áp, và ng i áp thì th ng nói nhi u h n.
 Ph n 2: là các tình hu ng h ng đ n và gi i thi u v l ch quen thu c (tr ng h c, khu du l ch, ch ng trình ca nh c, tri n lãm,..) nh ng th ng ch nói b i l ng
 Ph n 3: là các tình hu ng i tho i gi a ít nh t là 2 ng, ây là các cu c h i th o có tính ch t h c thu t h n (VD: ch n ch khoá lu n, tài nghiên c u khoa h c)
 Ph n 4: là 1 bài present v l ch academic, th ng do l ng i nói và dùng nhi u t ng mang tính ch t academic

2. **READING:** là bài thi g m kho ng 40 câu h i trong chính xác 60 phút (không có th i gian giành cho transfer), c chia làm 3 ph n, m i ph n là 1 bài c kho ng 1500 t v i câu h i c chia t ng i u. Khác v i bài nghe, bài c không có khó t ng đ n mà hoàn toàn là ng u nhiên (ngoài ra còn ph thu c vào tài có th quen thu c v i thí sinh)

3. **WRITING:** là 1 bài thi g m 2 bài t p trong th i gian chính xác là 60 phút (thí sinh ph i t phân ph i th i gian), g m 1 bài v mô t l bi u , 1 quá trình, 1 hi n t ng c bi u đĩ ng i đ ng hình v ; 1 bài là bài lu n v l ch a ra.

4. **SPEAKING:** Là 1 bài nói trong th i gian kho ng 12-15 phút, g m 3 ph n
 Ph n 1: Tr l i các câu h i v các ch chung chung nh gia ình, s thích, quê h ng,...
 Ph n 2: Ng i h i s a cho b n l yêu c u v mô t l s v i ch i n t ng có liên quan n b n, trong yêu c u s có 4 g i ý thí sinh có th d dàng phát tri n ý. Thí sinh có 1 phút suy ngh và nhi u nh t là 2 phút tr l i. K t thúc ph n tr l i, ng i h i có th s h i thêm 1 n 2 câu h i.
 Ph n 3: ng i h i s h i b n các câu h i v ch liên quan t i hi n t ng và s v i c mà b n ã trình bày trên. Các câu h i ph n này th ng là các l o i sau:
 1. Discuss (bàn lu n): Discuss the role of movies in society today
 2. Compare (so sánh): Compare products in your country with those made overseas
 3. Speculate (đ oán): How might the tourist industry in your country change in the future
 4. Analyse (phân tích): What are the advantages/disadvantages of being a movie star?
 5. Explain (gi i thích): Explain why you cannot learn English only from book
 6. Evaluate (ý ki n): Do you think television has helped to make the world a better place to live.

II. CÁCH CH M I M

- Overall band score: L y t ng i m chia 4 và có ph ng th c nhân o là làm tròn lên. N u b n c 6.5 *2, và 6 *2 ho c t ng ng (7, 6 *3) thì b n c 6.5 overall.
- **Listening & Reading:** i m s c ch m đ a trên s câu mà thí sinh làm úng, thang i m nh sau:

Band Score	Raw score out of 40
5	16-19
5.5	20-22
6	23-26
6.5	27-29
7	30-32
7.5	33-34
8	35

- **Writing** tiêu chí chính là dựa trên 3 chỉ tiêu: Task Fulfillment (TF), Communicative Quality (CQ), Grammar + Logistic (G+L). Dưới đây là khái quát qua về các chỉ tiêu
 - TF: là chỉ tiêu về việc hoàn thành bài; cấu trúc bài có chủ đề không: mở bài + câu thesis, cấu trúc body paragraph, kết bài; bài viết có từ vựng câu hay của bài
 - CQ: chủ yếu là về từ vựng có phong phú, formal, ứng dụng học thuật, hợp lý...
 - G+L: ngữ pháp, logic, chính xác của cấu trúc từ vựng
- **Speaking** cũng bao gồm TF, CQ, GL và Pronunciation+Body Language
 - P+B: dĩ nhiên là chủ yếu về pronunciation và cách thí sinh giao tiếp với examiner

III. Y U QUY T CHI TI T LUY N CÁC SKILL IELTS

III.1. LISTENING

Trong 4 kỹ năng thì nghe là kỹ năng lên rớt nhất và lên tụt không thể đoán trước nhất trong 3 kỹ năng còn lại. Kỹ năng này đòi hỏi phải train đều đặn xuyên và cũng là kỹ năng mà bắt buộc phải thêm các yêu cầu kỹ thuật không thể thiếu giúp bạn cải thiện

1. **Trước khi nghe:** (các tip trình bày theo trình tự sau)

- Đọc kỹ hướng dẫn và ví dụ của bài, các ví dụ này không chỉ giúp bạn đoán khi cần mà bản thân phải điền vào thì, động từ, keywords, từ vựng, từ viết tắt, từ viết tắt, gerund or infinitive, là động từ hay là danh từ ngày tháng,...)
- Đọc, hiểu câu hỏi và gạch chân các keywords của câu hỏi, hiểu rõ nội dung câu hỏi giúp cho bạn hiểu mình cần nghe gì
- Điền vào kỹ thuật cần thiết từ vựng của câu hỏi, các bài nghe điền vào thì cần hoàn toàn có thể từ vựng của bạn này từ vựng
- đoán từ vựng cần điền làm đáp án (động từ (đt, tt, t, gerund or infinitive, là động từ hay là danh từ ngày tháng,...)
- Đọc kỹ câu có nghĩa để đoán:
- * Tìm những phần giống nhau và phần khác nhau các đáp án và hiểu mình cần nghe cái gì
- * Cố gắng đoán và gạch bỏ những đáp án nghe thấy sai
- Đọc kỹ từ vựng của câu hỏi:
- * Tìm các thông tin có sẵn giúp cho bạn có thể điền theo dõi khi nghe
- Tìm ra các động từ từ các câu trả lời thì từ khi mà thì gian khi mà nghe và điền đáp án

2. **Khi nghe:**

- Thở giãn, thả lỏng cơ thể trước khi bắt đầu nghe và lúc hết các phần
- Khi nghe chú ý các stress, vì các câu trả lời sẽ nằm ở đó
- Đọc kỹ từ vựng của câu hỏi để đoán: trong khi nghe, xóa các đáp án mà không phù hợp (khi nào cho ta đáp án)

trung theo dõi câu nói ch ch nghe áp án s r t d m t t p trung do th ng bài nói s nh c n các áp án a ra)

- Chú ý vào các t c nh c l i nhi u l n, 90% ó là t áp án, v i xác su t ó n u b n không nghe rõ thì c i n t b n nghe th y nh c l i nhi u l n.

3. Sau khi nghe:

- Sau khi nghe các b n s có 10 phút i n áp án, nên nh là b n không b tr i m cho nh ng câu sai nên hãy c g ng i n t t c nh ng j b n có th ngh cho nh ng câu b n không nghe th y

- M t trong nh ng nguyên nhân khi n nhi u ng i nghe c bài mà v n m t i m ó là l i khi chuy n áp án t bài nghe sag t gi y thi, vì v y hãy t p thói quen chuy n áp án m i khi b n luy n t p nhà

- Nh ng l i th ng g p khi transfer (xem thêm ph l c *Transfer strategies*):

+ S ít s nhi u.

+ Thì c a ng t .

+ Không vi t hoa t c n ph i vi t hoa (tên riêng, ng u câu,..).

+ D ng c a t (ng t , danh t , tính t) - r t quan tr ng nh t là trong bài ph i i n không quá 2,3 t nh ng áp án b n nghe c l i có nhi u t h n bu c b n ph i rút g n.

+ n v (ti n t , o l ng).

+ Nhi u h n l áp án (ph i i n úng th t - luôn ki m tra v i Reading Booklet và Answersheet m i khi sang ph n m i, n u sai th t l câu là m t c . ***Chú ý câu b b tr ng không làm c***).

+ L i spelling (chú ý ngay t khi b n b t u h c ti ng Anh).

+ S h u ('s).

Cách n gi n nh t tránh các l i này là so sánh v i các ví d xung quanh

4. Kinh nghi m luy n nghe c a b n thân

- *Listening whenever you are not sleep!*

- Nghe BBC Radio, xem film, làm các bài nghe,.. nghe nhi u s giúp b n r t nhi u, hãy c ti ng Anh khi ang làm vi c khác luy n cho tai b n quen v i vi c nghe trong hoàn c nh không t p trung.

- Khi làm bài nghe IELTS mình luôn c g ng nh thi th t (nghe tai nghe, th giã n và tuân th các b c l m t cách y , transfer áp án sau khi nghe xong).

III.2. READING

- c là k n ng d lên nh t trong các k n ng, theo mình là th m nh c a thí sinh VN. Lý do là thí sinh VN r t gi i trong vi c áp d ng tips mà v i ph n reading thì tips có tác d ng r t l n v i i m c a b n.

- *Reading everything that is written in English as much as you can.*

- ***Chú ý*** là b n s không có 10 phút nh ph n Listening transfer, do ó làm xong Passage nào thì “xào” luôn b ng cách transfer câu tr l i cho c o n ó vào Answer Sheet.

1. Tips of ACET:

- Yêu c u tiên c a vi c làm bài c là quên h t nh ng i u b n ã bi t v tài này và s d ng ch nh ng hi u bi t cung c p trong bài làm các câu h i, c bi t trong ph n T, F, NG.

- Hi u tiêu .

- Hi u yêu c u c a các câu h i (c th t k), c c quan tr ng vì nó s giúp b n hi u là b n ph i làm gì, làm nh th nào và n u b n làm sai thì đ nhiên là b n s m t i m r i. M t l i th ng th y là các bài True, False, Not Given có lúc l i là Y, N, NG, có lúc là Y, N, NI (no information), và n u nh trong bài True False mà b n i n Yes No ho c ng c l i thì b n c ng không c tính i m dù úng.

- Hi u câu h i, g ch chân các keyword và các **limiting word** (no, some, most, all,.. b y)

- Nên giành các ph n câu h i mà có th xác su t oán c áp án sau và làm các câu tìm t tr c n u b n g p khó kh n trong vì c qu n lý th i gian và giành 3 phút cu i gi i quy t các câu này n u b n v n ch a làm xong bài. V i lo i câu Multiple choices, hãy ch n B ho c C h t, còn v i câu T, F, ng i hãy ch n t t c T ho c F.

- Gi ng nh ph n nghe, b n không b tr i m n u tr l i sai, nên hãy nh i n áp án

• **Multiple choices:**

+ Tìm các ph n gi ng và khác trong các câu tr l i

+ G ch b các áp án không úng trong quá trình tr l i (b i nhi u khi câu tr l i không l rõ mà ch có th tìm ra b ng cách g ch các áp án sai).

• **True, False, Not Given**

* Khoanh tròn áp án b n ph i i n tr c khi làm nh (True hay là Yes,..).

* G ch chân keyword và limiting word.

* Tìm các t ó trong bài và so sánh l ng thông tin trong câu h i và bài c, n u có m t t t c thì là Y ho c T, n u có m t và l t không úng v i t khoá thì là F ho c N, còn không có m t thì là NG. N u trong 1 câu mà ch a có các key c a câu h i ng đ ng hãy c thêm 1-2 câu n a b i r t có th các t còn l i s n m phía đ i.

* Chú ý vì c so sánh các limiting word nhé, ví d nh n u trong bài vì t là kho ng 40% cái y làm sao ó mà trong câu h i vì t là most of cái y thì là F vì most t ng ng v i >50%.

* Các câu h i này th ng theo cùng trình t v i các áp án trong o n v n (vì v y n u b n không tìm c áp án câu x hãy b i làm câu x+1 n u b n tìm th y áp án, thì có 90% là áp án câu x n m trong o n v n gi a áp án câu x-1 và câu x+1, n u b n v n không tìm th y thì c cho NG, có 90% c h i b n n i m)

* Trong ph n này có lo i câu h i ý ki n c a tác gi (view point question) mang tính ch t là m t overview v bài òi h i b n ph i có m t cái nhìn t ng quan, c i m nh n ra các câu này là nó không có t nh l ng i kèm, và tìm áp án th ng là o n m u ho c o n k t lu n c a bài ho c là m t cái nhìn t ng quan c bài.

• **Match headings:**

(ây th c s là đ ng bài r t khó i v i mình khi s đ ng các cách này và mình s trình bày l cách khác theo kinh nghi m cá nhân đ i này).

* c câu u và câu topic c a m i o n tìm ý chính (có th sau khi c xong c o n c ng ch a mu n).

* T o nên m t b n v bài c bao g m ý chính c a m i o n theo l trình t logic nào ó. M i o n b n nên bi t ý chính c a c o n và ghi luôn bên c nh. Khi b n ã xây đ ng c b n cho c bài r i thì s r t h u ích cho các câu h i khác.

• **Fill in blank** (tìm t trong bài i n vào ch tr ng):

c câu h i bi t key words (chú ý n các con s n u có), xác nh c bài i n t s n m trong o n nào c a bài v n, nên khoanh tròn luôn t ó trong bài kèm theo ghi chú là áp án câu này, i u này s giúp cho b n tránh sai sót khi chép l i áp án vào gi y thi b i trong lúc thi n u b n th c hi n 2 công o n ghi l i là t bài c vào câu h i, r i t câu h i ra t gi y thi s r t đ nh m.

- Trong mỗi câu và mô hình hay quá trình: sử dụng để hiểu bài và quá trình, mặt thì trả lời và đi theo dõi và đi hình dung nó.
- Hãy nhớ là đọc bao giờ đọc bài và tìm đáp án khi bạn chưa tìm thấy thông tin x lý hợp tình thông tin ra câu hỏi.

2. Tips of 4rums

- Trong lúc luyện các thí nghiệm ACET, mình luôn tuân theo các tips mà các thầy tuy nhiên lúc đó mình làm rất tốt tay khoảng 30-32 câu 1 bài, đây hay khó không quan trọng và rất hay sai lầm là viết tắt hay quên, không tìm thấy đáp án, Vì vậy mình đã xem lại 4rum và cách các và mình tìm thấy tip các bài thi các 8.5 hay 8. giờ đó: bác ý vì tôi là người muốn làm cao khi thi các thi không có cái gì gọi là scanning hay skimming các, nên "get deep in the text".
- Và mình đã áp dụng cách này khi thi: tôi là các và hiểu toàn bộ bài trả lời các câu hỏi, sau đó mình cảm thấy làm bài rất trôi, khi làm xong ra ngay là mình cần tìm chỗ nào và hôm thi mình làm xong bài các chỗ có hơn 50 phút 1 tiếng. Tuy nhiên theo mình thì tips này chỉ giành cho ai đã làm các ít nhất là 30 câu 1 chút và muốn nâng điểm lên. Cách các ACET sử dụng các bài 6->6.5 thì mới là 7 khá ngon.

3. Kinh nghiệm luyện các các bài thân:

- Các bạn và rút kinh nghiệm mỗi câu sai mà bạn gặp trong bài luyện, hiểu rõ sao mình sai sẽ giúp mình tránh những sai lầm trong và nâng cao kỹ năng các.
- Kiểm soát thời gian và tìm cách nâng cao tốc độ các (ngay cả khi bạn các báo, sách ... thì vì tôi bình thường).
- Hãy tập chuyên đáp án sau mỗi phần các, riêng về phần 3, hãy chuyên đáp án ngay sau khi bạn hoàn thành mỗi 1 bài câu hỏi, bởi trong khi thi các không ai nhắc bạn về gì gì các, ngoài ra nếu hết 60 phút không các phép viết thêm, bạn cũng đừng trông cái này ghê lắm không mong vì tôi vì tôi các đâu

III.3. SPEAKING (Good Pronunciation + Grammar + Vocabs - xem thêm Overview)

- Luyện pronunciation, tôi quan trọng là bắt các âm cụ thể "t", "ed", "s", vì cần và bắt các âm cụ thể này để nói các bài và tạo cho examiner cảm giác là bạn đã các nghe phát âm chuẩn, chính xác các âm cụ thể là vì bạn quá quan tâm đến phát âm các, fluency các bài 100% sẽ như thế.
- Cần phải tập nói câu hoàn chỉnh và ứng dụng pháp ngay, vì các examiner không chú trọng các bài 1 accent như Anh hay Mỹ chủ yếu là cách diễn đạt ứng dụng pháp, cần biết là verb-subject agreement (chẳng hạn thì nói ít, ..), vì việc này ngoài này là 1 điểm các các sinh viên học, nên dù nói hay vì tôi các quan tâm. Mặt cách hay tránh lỗi pháp trong phần 2 bài nói là khi chủ ngữ nói bạn ghi lên trên giấy mà bạn chủ ngữ thì các các mà bạn dừng, hiểu tôi hay quá kh.
- Khi trả lời câu hỏi các khi cần viết trả lời nên các các, hãy làm sinh động câu trả lời các các các sau:
 - + Thêm các comment về câu hỏi: That's interesting. I was watching a program about that last week.
 - + Giải câu hỏi về các kinh nghiệm các các: It's a tough question because I am not an economist.
 - + Phân câu hỏi các các thành nhiều phần: Basically, there are three ways to look at this problem. One way is to..
 - + Sử dụng modals, linking words, idioms và các các tránh sử dụng những từ quá thông thường như good, bad, big, small, ..

- + Các ngữ pháp khác đã dùng trong câu hỏi dùng các từ ngữ khác trong câu trả lời. Tất nhiên là bạn hãy xây dựng cho mình list connecting và linking words mà bạn sử dụng trong khi thi, khi thi bạn chỉ cần nhớ nó vô theo trình tự, không cần lặp lại, bạn cần ghi nhớ thì liên tục nên bạn cũng không cần phải quá đáng khoảng 4,5 tuần quay vòng là OK.
- Một lưu ý là bạn nên chú ý là bạn nên ghi nhớ câu hỏi, nếu bạn không hiểu thì bạn hoàn toàn có thể hỏi lại, ghi lại đáp án khi bạn hỏi câu hỏi là nghe và trả lời examiner và bạn cần ghi nhớ không được vì nếu bạn này nghe sai thì bạn sẽ bị mất điểm không hiểu mà vẫn cần trả lời.
- Về giao tiếp với examiner:
 - + Bạn là giáo viên chính không phải là bạn cần, bạn cần tạo ra môi trường thoải mái bằng cách bắt chuyện hay hỏi vài câu, bạn chỉ cần không áp lực bạn đâu, nếu bạn này có tác dụng gì làm cho bạn cảm thấy không thoải mái. Tuy nhiên khi bạn vào bạn có thể nói vài từ thì, hỏi các câu ngay sau khi chào. Tất nhiên là bạn coi họ là người nghe và bạn đừng quá ý kiến của họ bạn không may mắn bạn có thể gặp examiner mà bạn khó khăn, thì bạn chỉ là ngập khi bạn đang nói (nhưng bạn thì thì 26/7 vậy).
 - + Bạn ngay lập tức câu quen miệng: "**you know**" (hãy nhớ bạn biết và hãy bắt đầu từ bạn, câu nói này rất dễ gây phản cảm), "**Yes, of course**" (tôi chắc chắn giáo viên ACET "s" vì bạn vậy có nghĩa bạn nói that is a stupid question, có thể thay bằng "**yes, absolutely/ certainly**").
 - + "Just answer the question and shut up" đây là lời khuyên của Michel Jones, giám đốc ACET HN. Khi trả lời câu hỏi hãy xác định bạn cần trả lời gì và bắt đầu nói thì, bắt đầu nói ít, đừng nói lung tung.
- Luyện tập nói hàng ngày có tác dụng rất tốt vì bạn nên nghĩ phải tập nói đúng cách. Quan niệm là bạn cần trôi chảy và có ý hay là bạn cần quan niệm sai lầm vì người thi IELTS, vì vậy bạn nên luyện tập vì bạn mình hãy yêu cầu họ phát âm cho mình, còn tất nhiên là tập nói với native speaker. Nhưng nếu bạn không có những người này thì hãy tìm các giáo trình giao tiếp luyện nói theo, English File là một giáo trình rất hay mà tôi recommend. Luyện nói là một trong những kỹ năng rất khó, rất "painful", đòi hỏi kiên nhẫn, và rất khó khăn nếu bạn không có mình, những kỹ năng thì rất cool, bạn nên có thể nói chuyện thì tốt thì cần ngay lập tức vì bạn cần giao tiếp vì bạn.
- Cần chú ý, xem thì các phim tài liệu, tài liệu các xã hội thì trang, nếu bạn du lịch, môi trường, kinh tế... sẽ bổ sung cho bạn về các từ vựng. Và vì nói thì không cần formal lắm nên các slang bạn cần chú ý các phim hay qua bạn bè sẽ phát huy tác dụng rất tốt.

III.4. Writing (xem thêm phần 1 kèm theo)

- Những quy định của bài viết formal
 - Không được dùng contraction (như I'd like, we're..).
 - Không bắt đầu câu với but hoặc and.
 - Không được dùng abbreviation (viết tắt).
 - Không viết v.v etc,...
 - Không viết ý kiến cá nhân vào.
 - Không dùng personal pronoun (I, we, you, your, us, mine, yours) - Tránh ra trong phần mở bài hay kết luận vì bạn có thể dùng những lời khuyên của mình là quên nó đi, không viết gì phải dùng khi bạn đã có thể viết phần chính mà không có nó
- **Task 1:** (xem thêm phần 1 kèm theo)

